

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP TAM KỲ
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGÔ QUYỀN

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC TRẺ KHUYẾT TẬT
NĂM HỌC 2022-2023



An Phú, tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập
Năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật;

Căn cứ Công văn số 747/PGDĐT ngày 13/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật từ năm 2021-2022;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế của trường trong năm học 2022-2023, trường TH Ngô Quyền xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập như sau:

I. Mục tiêu:

Giúp trẻ khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác. Huy động và tiếp nhận người khuyết tật đến học. Tạo điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật học văn hóa, vui chơi giải trí, hòa nhập cộng đồng, phục hồi chức năng và phát triển.

II. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của ngành về công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.
- Đội ngũ thầy cô giáo có nhận thức đúng về giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, quan tâm đến học sinh khuyết tật.
- Các ban ngành, đoàn thể trong nhà trường quan tâm hỗ trợ về tinh thần lẫn vật chất để tạo điều kiện giúp đỡ các em học sinh khuyết tật được đến trường.
- Đa số phụ huynh quan tâm, hợp tác, phối hợp cùng nhà trường trong công tác giáo dục trẻ khuyết tật.
- GV dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập được tập huấn về phương pháp giảng dạy.

2. Khó khăn:

- Một vài phụ huynh chưa quan tâm, chưa hợp tác cùng nhà trường trong công tác giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập, chưa lập hồ sơ khuyết tật cho học sinh.
- Cơ sở vật chất dành cho học sinh khuyết tật hòa nhập chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Số lượng học sinh của lớp có học sinh khuyết tật không đúng theo quy định.

3. Tình hình số lượng

- Hiện nay có 28 học sinh khuyết tật học hòa nhập (có danh sách kèm theo)

- Phân thành 3 nhóm:
- + Nhóm khuyết tật vận động: 01 em (Đánh giá như học sinh bình thường)
- + Nhóm khuyết tật trí tuệ: 26 em
- + Tự kỉ: 01 em

III. Kế hoạch cụ thể:

1. Đối với nhà trường

- Huy động và tiếp nhận trẻ khuyết tật đến học, tạo cơ hội và điều kiện cho trẻ khuyết tật tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng, phối hợp cha mẹ và tổ chức xã hội, các lực lượng xã hội, các lực lượng cộng đồng chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật.

- Bố trí mỗi lớp không quá 02 trẻ khuyết tật cùng loại tật.
- Đưa việc thực hiện kế hoạch giáo dục các nhân cho học sinh khuyết tật là một trong những nhiệm vụ của nhà trường.

- Hỗ trợ giáo viên thực hiện kế hoạch đã được xây dựng.
- Tạo điều kiện cung cấp cơ sở vật chất, đồ dùng học tập, phương tiện hỗ trợ đầy đủ cho các lớp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch của giáo viên thông qua sổ ghi chép, đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

- Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên, phụ huynh và học sinh khuyết tật thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức các chuyên đề, tạo điều kiện cho các giáo viên dạy các lớp hòa nhập có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tổ chức, điều khiển các cuộc họp điều chỉnh các bản kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật.

2. Đối với giáo viên phụ trách có học sinh khuyết tật học hòa nhập

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trẻ khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học chung và Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học. Tạo cơ hội cho học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động học tập. Thông qua sự tác động phù hợp trên lớp giúp học sinh nâng cao nhận thức và phát triển khả năng giao tiếp.

- Xây dựng mối thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng. Tạo cho học sinh cảm giác an toàn, được tôn trọng, giúp học sinh bớt mặc cảm, tự ti. Học sinh bình thường, không khuyết tật thông cảm, sẻ chia, giúp đỡ bạn... bằng cách giáo dục ý thức và vòng tay bạn bè.

- Thiết lập và duy trì tốt mối quan hệ với gia đình học sinh nhằm trao đổi thông tin, phối kết hợp, trực tiếp hoặc gián tiếp, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh cách dạy, các kỹ năng giao tiếp, cách phát triển ngôn ngữ cho học sinh tại gia đình.

- Ghi nhật ký những biểu hiện tiến bộ diễn ra hàng ngày tại nhà trường đối với các em là học sinh khuyết tật.

- Tổ chức đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho trẻ khuyết tật theo nội dung sau:

+ Căn cứ vào nội dung, hình thức học tập được điều chỉnh, các hoạt động, kết quả học tập, lưu giữ bài làm, bài tập và nhận xét của giáo viên phụ trách lớp.

+ Thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của người học.

+ Chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập theo từng đối tượng cụ thể.

3. Đối với gia đình

- Gia đình có nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh khuyết tật. Gia đình có vai trò quan trọng trong việc quyết định đến quá trình phát triển của học sinh thông qua thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật.

- Chăm sóc trẻ và hình thành và phát triển khả năng nhận thức, khả năng giao tiếp, các kỹ năng xã hội.

- Phải thường xuyên hỗ trợ con em mình học bài ở nhà.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với giáo viên.

- Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích trẻ tham gia vào các công việc gia đình.

- Cho con em mình thường xuyên được giao lưu với bạn bè hàng xóm.

- Chủ động gặp gỡ giáo viên để trao đổi, thông cảm và chia sẻ với giáo viên chủ nhiệm trực tiếp dạy con em mình.

4. Đối với cộng đồng

- Nâng cao nhận thức của các thành viên gia đình học sinh, hàng xóm và cộng đồng, các tổ chức quần chúng xã hội.

- Thường xuyên thăm hỏi, động viên và trao đổi những thông tin về sự tiến bộ của trẻ khuyết tật .

- Hướng dẫn phụ huynh cách chăm sóc trẻ khuyết tật.

- Huy động các nguồn lực trong cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ gia đình cũng như hỗ trợ trẻ khuyết tật.

IV. Hồ sơ giáo dục dành cho học sinh khuyết tật

- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe, có xác nhận cơ quan y tế.

- Kế hoạch học tập cá nhân.

- Bài làm, bài tập kiểm tra.

- Học bạ, giấy khai sinh, giấy xác nhận tình trạng khuyết tật.

- Các loại giấy tờ khác liên quan.

* Lưu ý:

- Khi thay đổi lớp, trường, GVCN lớp cũ có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ đến trường lớp mới.

- Thông tin cá nhân về người khuyết tật chỉ được cung cấp cho người có trách nhiệm.

V. Trách nhiệm của nhà trường, giáo viên và trẻ khuyết tật

1. Nhà trường chủ động phối hợp gia đình và cộng đồng thiết kế hoạt động, lập kế hoạch cá nhân cho từng người khuyết tật. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn chất lượng, hiệu quả cho người khuyết tật. Giáo dục lòng yêu thương giúp đỡ người khuyết tật.

2. Giáo viên giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập phải tôn trọng và thực hiện các quyền của người khuyết tật; có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương người khuyết tật; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ dạy trẻ khuyết tật.

Thực hiện nghiêm túc đầy đủ chương trình kế hoạch dạy học. Chủ động phối hợp tổ chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch cá nhân người khuyết tật.

Hàng tháng báo cáo tình hình giáo dục trẻ khuyết tật cho nhà trường.

3. Nhiệm vụ của học sinh khuyết tật

Chăm lo rèn luyện, phục hồi chức năng, bảo vệ sức khỏe thực hiện nhiệm vụ theo chương trình và kế hoạch, tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường phù hợp khả năng. Tôn trọng giáo viên, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện. Thực hiện đúng nội quy nhà trường, giữ gìn bảo vệ tài sản chung.

4. Quyền lợi của trẻ khuyết tật

- Tuổi đi học có thể cao hơn tuổi của người học khác.
- Được học tập phù hợp với trình độ, năng lực, tôn trọng bảo vệ, bình đẳng.
- Được xét miễn giảm các khoản đóng góp, được xét cấp học bổng.
- Được miễn một số môn học không thể đáp ứng do khuyết tật.
- Có thành tích trong học tập, rèn luyện được tuyên dương khen thưởng

theo quy định.

Trên đây là kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập của trường TH Ngô Quyền năm học 2022-2023, đề nghị các tổ chuyên môn, GVCN các lớp có học sinh khuyết tật nghiên cứu và lập kế hoạch đầy đủ, bộ phận văn phòng lập hồ sơ theo quy định, bộ phận chuyên môn chỉ đạo chặt chẽ, đánh giá việc học tập từng học sinh và có biện pháp giúp đỡ GVCN giáo dục các em học hòa nhập đạt kết quả.

Nơi nhận:

- TTCM, GVCN có học sinh khuyết tật;
- Lưu HSCM.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Mỹ Hạnh

An Phú, ngày 9 tháng 10 năm 2022

**DANH SÁCH TRẺ KHUYẾT TẬT HỌC HÒA NHẬP
NĂM HỌC 2020-2021**

TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	LỚP	GHI CHÚ
1.	Lâm Gia Phát	2015	1/5	Vận động
2.	Nguyễn Lương Trung	2016	1/2	Trí tuệ
3.	Lê Thị Ánh Dương	2015	2/2	Trí tuệ
4.	Nguyễn Hoàng Khải Tuấn	2015	2/3	Trí tuệ
5.	Phạm Nguyễn Phương Trinh	2015	2/4	Trí tuệ
6.	Nguyễn Thị Minh Trâm	2015	2/5	Trí tuệ
7.	Ung Nho Trọng	2015	2/5	Trí tuệ
8.	Lê Quang Nghĩa	2015	2/6	Trí tuệ
9.	Lương Văn Hiếu	2014	3/1	Trí tuệ
10.	Nguyễn Ngọc Mến	2014	3/2	Trí tuệ
11.	Dương Công Đoàn	2014	3/2	Trí tuệ
12.	Dương Tấn Phát	2014	3/3	Trí tuệ
13.	Trương Công Hoài Huy	2014	3/3	Trí tuệ
14.	Nguyễn Phúc Gia Huy	2014	3/4	Trí tuệ
15.	Doãn Văn Khoa	2014	3/6	Trí tuệ
16.	Nguyễn Thị Ly Đan	2013	3/5	Trí tuệ
17.	Trương Nguyễn Hoàng Phúc	2013	4/1	Khác
18.	Trương Nguyễn Khánh	2013	4/3	Trí tuệ
19.	Lê Nguyễn Phương Uyên	2013	4/4	Trí tuệ
20.	Nguyễn Thanh Dũng	2012	5/1	Trí tuệ
21.	Nguyễn Trà Thái Bình	2013	5/2	Tự kỉ
22.	Trần Như Trang	2012	5/2	Trí tuệ
23.	Nguyễn Lê Tấn Quân	2012	5/4	Trí tuệ
24.	Trương Công Quang	2010	5/4	Trí tuệ
25.	Nguyễn Thị Vy	2012	5/3	Trí tuệ
26.	Dương Nguyễn Công Trung	2012	5/3	Trí tuệ
27.	Phạm Văn Nhật	2012	5/5	Trí tuệ
28.	Ung Nho Quyết	2011	5/5	Trí tuệ

Danh sách này có 28 học sinh.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Mỹ Hạnh

PHÒNG GDĐT TAM KỶ
TRƯỜNG TH NGÔ QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Phú, ngày tháng 3 năm 2021

**DANH SÁCH BỔ SUNG TRẺ KHUYẾT TẬT HỌC HÒA NHẬP
NĂM HỌC 2020-2021**

TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	LỚP	GHI CHÚ
	Lương Văn Hiếu	2014	1/2	Trí tuệ
	Nguyễn Ngọc Mến	2014	1/2	Trí tuệ
	Trương Đỗ Ánh Ngọc	2014	1/2	Trí tuệ
	Dương Tấn Phát	2014	1/3	Trí tuệ
	Trương Công Hoài Huy	2014	1/3	Trí tuệ
	Nguyễn Phúc Gia Huy	2014	1/4	Trí tuệ
	Doãn Văn Khoa	2014	1/5	Trí tuệ
	Nguyễn Thị Ly Đan	2013	1/5	Trí tuệ

Danh sách này bổ sung 02 học sinh./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
P.HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thanh Thúy